

Số: 584 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về bổ sung một số điều của nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 của Chính phủ sửa đổi một số tiêu của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28/11/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNN ngày 15/5/2012 của Bộ Tài chính - Bộ Xây dựng - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 88/2012/TT-BTC ngày 28/5/2012 của Bộ Tài chính ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Quyết định số 590/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố định mức dự toán sản xuất nước sạch, quản lý vận hành mạng cấp nước;

Căn cứ Quyết định số 2149/QĐ-UBND ngày 27/9/2011 của UBND tỉnh phê duyệt lộ trình tăng giá tiêu thụ nước sạch,

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 775/STC-TCĐN ngày 24/3/2015 về việc phê duyệt đơn giá tiêu thụ nước sạch; kết luận tại cuộc họp Hội ý Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ngày 30/3/2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt do Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bình Phước sản xuất và cung ứng đến từng nhóm đối



tượng sử dụng nước sạch sinh hoạt tại các khu đô thị, khu công nghiệp, khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Giá thành toàn bộ của 01 m³ nước sạch sinh hoạt:

Giá thành toàn bộ 01 m³ nước sạch sinh hoạt (chưa có thuế VAT) là: **8.458 đồng/m³**.

2. Đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt:

Đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt tại các khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế áp dụng cho từng mục đích sử dụng (đã có thuế VAT), như sau:

STT	Mục đích sử dụng nước	Khối lượng nước sử dụng	Đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt đã có thuế VAT	
			Theo QĐ số 2667/QĐ-UBND ngày 28/12/2012	Đơn giá mới
1	Sinh hoạt của các hộ dân cư	Mức 10m ³ đầu tiên (hộ/tháng)	5.600	6000
		Từ trên mức 10m ³ đến 20m ³ (hộ/tháng)	7.300	8.000
		Trên mức 20m ³ (hộ/tháng)	9.000	10.000
2	Cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp (bao gồm cả trường học, bệnh viện), phục vụ mục đích công cộng	Theo thực tế sử dụng	9.300	10.100
3	Hoạt động sản xuất vật chất			
	+ Giá bán lẻ	Theo thực tế sử dụng	9.500	10.800
	+ Giá bán sỉ	Theo thực tế sử dụng	-	10.500
4	Kinh doanh dịch vụ	Theo thực tế sử dụng	14.000	15.000
5	Khu vực nông thôn	Theo thực tế sử dụng	5.600	6.000

Điều 2. Đơn giá này được áp dụng kể từ ngày 01/4/2015 và thay thế đơn giá tiêu thụ nước sạch quy định tại Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT; Trưởng ban Ban quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Cấp thoát nước Bình Phước; Giám đốc Công ty TNHH MTV Dịch vụ thủy lợi Bình Phước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các phòng;
- Lưu: VT(11M.Anh26-3).¹⁰



Phạm Văn Công

